

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực
năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Trà Vinh.

Thực hiện Công văn số 377/TTr-VP ngày 07/6/2022 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1.1. Tiếp thu chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) và Thông báo kết luận số 12-TB/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*” và Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế... Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt trong cán bộ chủ chốt huyện, xã, thị trấn. Đồng thời, chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở tổ chức triển khai lồng ghép trong các cuộc sinh hoạt lệ chi bộ, cơ quan, đơn vị được 2.597 cuộc, có 70.915 lượt người dự (đảng viên dự đạt trên 98%).

1.2. Việc ban hành văn bản của Huyện ủy, UBND huyện để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp thu quan điểm của Đảng về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Ban Thường vụ Huyện ủy kịp thời cụ thể hóa và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, cụ thể như Kế hoạch số 28-KH/HU, ngày 18/10/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 06/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực*”; Công văn số 502-CV/HU, ngày 11/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy “*về việc tăng cường công tác giám định, định giá*

tài sản trong các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực". Bên cạnh đó UBND huyện cũng đã ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 10/02/2021 của UBND huyện về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện; Công văn số 989/UBND-NC ngày 06/9/2021 của UBND huyện về việc khắc phục hạn chế, tồn tại trong công tác phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 09/3/2022 của UBND huyện về công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện năm 2022.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát luôn được cấp ủy quan tâm, coi trọng; thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các tổ chức, cơ quan đơn vị tích cực thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực có nhiều dư luận, phản ánh, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, qua đó góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ cấp ủy, cơ quan, đơn vị, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ huyện ngày càng trong sạch, vững mạnh. Từ năm 2021 đến 6 tháng đầu năm 2022 không có kiểm tra, giám sát việc thanh tra các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng và không có trường hợp tham nhũng, tiêu cực, sai phạm về kinh tế chuyển sang cơ quan điều tra.

1.4. Ban Thường vụ Huyện ủy luôn quan tâm sâu sát công tác thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo việc xử lý trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực. Kết quả từ năm 2021 đến 6 tháng đầu năm 2022 chưa xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm các biện pháp bảo vệ người tố cáo; thực hiện tốt công tác tiếp dân trong quá trình tiếp nhận, xử lý đơn tố cáo, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, đảm bảo đúng quy định. Kết quả, từ năm 2021 đến 6 tháng đầu năm 2022 không có trường hợp người tố cáo yêu cầu được bảo vệ và không có vụ việc người tố cáo bị trả thù hoặc đe dọa trả thù. Tuy nhiên có 01 trường hợp Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tiếp nhận giải quyết tố cáo đối với đảng viên, nội dung: Tiết lộ thông tin người tố cáo. Kết quả: Đề nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm.

1.5. Lãnh đạo, chỉ đạo việc phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực; việc thực hiện cơ chế phối hợp xử lý sai phạm được phát hiện trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án (*Không có*).

1.6. Lãnh đạo, chỉ đạo việc xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong công việc giải quyết trong công việc liên quan đến các cơ quan Nhà nước ("tham nhũng vặt") tại địa phương.

UBND huyện luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 10/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý,

ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Bên cạnh đó chỉ đạo người đứng đầu cơ quan, đơn vị nghiêm túc quán triệt, chỉ đạo chặt chẽ, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc; nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy định việc tiếp công dân, tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân theo đúng quy định; trước hết người đứng đầu các cơ quan đơn vị phải đề cao trách nhiệm nêu gương, gương mẫu thực hiện và tăng cường trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính thuộc phạm vi quản lý Nhà nước được giao. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức vững vàng về chính trị, tư tưởng, trong sáng về đạo đức, lối sống, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Vì vậy, kể từ khi Chỉ thị số 10/CT-TTg có hiệu lực đến nay, UBND huyện không có người dân phản ánh, khiếu nại, tố cáo hoặc phàn nàn về thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành.

2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Đảng, Nhà nước tại địa phương

2.1. Công khai, minh bạch và trách nhiệm và trách nhiệm trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp và người dân để phòng ngừa tham nhũng, như: Công khai thủ tục hành chính việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách đầu tư; quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công; chế độ, định mức, tiêu chuẩn; phân cấp trong quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất. Qua kiểm tra nhận thấy các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động.

Chỉ đạo xây dựng và ban hành Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, các chế độ định mức tiêu chuẩn thực hiện theo quy chế, công khai theo quy định. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt quy chế dân chủ công khai, minh bạch về tài chính của cơ quan, đơn vị tại Hội nghị cán bộ công chức của cơ quan, đơn vị; công khai các kết luận, kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, quy hoạch sử dụng đất, công khai dự toán ngân sách, công khai số liệu quyết toán, công tác tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công chức, đúng theo quy định của pháp luật; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung mà theo quy định của pháp luật phải công khai, minh bạch.

2.2. Xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

UBND huyện triển khai, phổ biến rộng rãi các quy định mới về định mức tiêu chuẩn để các cơ quan, đơn vị nghiên cứu thực hiện đúng quy định; đồng thời chỉ đạo công khai, thông tin rộng rãi để người dân biết, giám sát. Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với nguồn kinh phí, tài sản được giao quản lý, sử dụng. Việc mua sắm trang thiết bị thực hiện theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị; Nghị quyết số 63/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê và xử lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Trà Vinh.

2.3. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử; chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức

Chỉ đạo tiếp tục nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm của công chức, người lao động, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thi hành công vụ; thực hiện đúng các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ. UBND huyện ban hành các văn bản để triển khai, quán triệt, tổ chức thực hiện như: Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 23/3/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện mô hình “*Chính quyền công sở thân thiện và trách nhiệm*” trên địa bàn huyện Trà Cú, qua đó huyện xây dựng và triển khai thực hiện 02 mô hình “*3 không, 3 chống*”; Quyết định số 4083/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 ban hành quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn. Chủ tịch UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, uốn nắn về kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của người đứng đầu như: Công văn số 130/UBND-VP ngày 14/02/2022 về việc uốn nắn khắc phục hạn chế trong sử dụng iOffice, iGate, chữ ký số.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị niêm yết số điện thoại đường dây nóng để giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị của người dân, hướng đến chính quyền trong sạch, thân thiện trong phục vụ nhân dân. Tổ kiểm tra Công vụ của huyện ban hành Kế hoạch để tổ chức triển khai, thực hiện kiểm tra trên địa bàn huyện theo phản ánh của người dân và sự chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện. Trong 6 tháng đầu năm 2022, Tổ kiểm tra công vụ huyện đã tiến hành kiểm tra đột xuất 12 cuộc tại 25 cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền quản lý (17/17 xã, thị trấn và 08 cơ quan thuộc UBND huyện). Qua kiểm tra, không phát hiện sai phạm gì nghiêm trọng đến mức phải kiến nghị xử lý, qua đó Tổ kiểm tra nhắc nhở một số đơn vị về tình hình vệ sinh cơ quan, niêm yết các nội dung phải công khai đúng nơi qui định cho phù hợp, các biểu mẫu lịch công tác của cán

bộ, công chức, viên chức, cách bố trí công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhắc nhở, chấn chỉnh việc tiếp xúc và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân kịp thời đúng quy định. Qua đó, tạo được lòng tin và sự gắn gũi của người dân, doanh nghiệp khi liên hệ giải quyết công việc.

Về chuyển đổi vị trí công tác: Thực hiện Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch số 18-KH/HU, ngày 12/7/2021 của Huyện ủy luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức trong quy hoạch các chức danh Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý nhiệm kỳ 2020-2025 và các nhiệm kỳ tiếp theo, UBND huyện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021 – 2025 (Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 21/8/2021). Đã tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét luân chuyển 15 cán bộ, công chức từ huyện xuống xã, thị trấn, từ ngành này qua ngành khác.

2.4. Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Việc kê khai tài sản, thu nhập được triển khai thực hiện đúng theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; giao Thanh tra huyện tổ chức triển khai, quán triệt kịp thời cho các đối tượng thuộc diện phải kê khai ở các ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.

Trên địa bàn huyện có tổng cộng gồm 92 cơ quan, đơn vị, thuộc diện UBND huyện quản lý phải kê khai minh bạch tài sản, thu nhập lần đầu, trong đó gồm có: 13 đơn vị hành chính, 62 đơn vị sự nghiệp (58 trường học), 17 đơn vị hành chính cấp xã.

Kết quả có đủ 92 cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức, đạt tỷ lệ 100 %.

2.5. Cải cách hành chính; ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

UBND huyện thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, giúp người dân giải quyết công việc, tiếp cận, cập nhật thông tin nhanh chóng. Niêm yết bộ thủ tục hành chính trên địa bàn huyện đạt 100% cụ thể: Cấp huyện 263 thủ tục, cấp xã, thị trấn 154 thủ tục tại 17/17 đơn vị.

Thực hiện vận hành cơ chế “một cửa”, là giải pháp đổi mới về phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, tạo chuyển biến cơ bản trong quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức và công dân. Kết quả bước đầu của cải cách thủ tục hành chính thông qua thực hiện cơ chế “một cửa” đã giảm việc đi lại của người dân, doanh nghiệp, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, số hồ sơ hành chính giải quyết đúng hẹn đạt tỷ lệ cao, công khai, minh bạch, bình đẳng, tạo thuận lợi hơn cho hộ gia đình, cá nhân và doanh nghiệp.

Trên địa bàn huyện đến nay đã thực hiện việc chi trả qua tài khoản tại các ban, ngành huyện và các xã, thị trấn đạt 100% theo tinh thần Công văn số 322/UBND-TH ngày 11/2/2015 của UBND huyện về trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

2.6. Xác định đúng vai trò, tầm quan trọng của việc phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đối với công tác xây dựng Đảng hiện nay, trong đó có công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy luôn quan tâm, làm tốt công tác tư tưởng và giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho cán bộ, đảng viên; kịp thời chỉ đạo triển khai quán triệt Quy định số 4495-QĐ/TU và Quy định số 4842-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng thời ban hành một số văn bản chỉ đạo thực hiện như: Kế hoạch số 43-KH/HU, ngày 07/3/2022 của Huyện ủy về việc đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 27/CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*”; Kế hoạch số 165-KH/HU, ngày 28/5/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, cán bộ chủ chốt, người đứng đầu 02 cấp trong huyện Trà Cú*” của đội ngũ cán bộ, đảng viên nhất là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo quản lý và Quy định số 02-QĐ/HU, ngày 20/10/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*về trách nhiệm xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn*”.... từ đó tạo được sự đồng tình, thống nhất của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy các cấp luôn nêu cao ý thức tự giác phấn đấu rèn luyện về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nêu cao ý thức chấp hành tổ chức kỷ luật, thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ của chi, đảng bộ.

3. Kết quả phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế, tiêu cực và thu hồi tài sản tham nhũng

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực, sai phạm về kinh tế qua công tác tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc (không có).

3.2. Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực, sai phạm về kinh tế qua công tác tự giám sát của cơ quan dân cử và xã hội (không có).

3.3. Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực, sai phạm kinh tế qua công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp:

- *Tình hình, kết quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra hai cấp:* Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ cấp ủy, cơ quan, đơn vị và nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng. Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ và hàng năm theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị, địa phương. Qua đó, cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra hai cấp đã tiến hành 50 cuộc kiểm tra, giám sát, cụ thể:

+ Ban Thường vụ Huyện ủy giám sát đối với 02 tổ chức đảng và 02 đảng viên (Huyện ủy viên), nội dung: Giám sát việc thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ “*về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị*” và công tác tự kiểm tra, giám sát phòng, chống tham nhũng trong cơ quan, đơn vị. Qua giám sát, phát hiện có những hạn chế, khuyết điểm và được cấp ủy yêu cầu khắc phục, sửa chữa và thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

+ Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra đối với 03 tổ chức đảng: Đảng ủy xã Lưu Nghiệp Anh, thị trấn Trà Cú, thị trấn Định An, nội dung: Kiểm tra tài chính Đảng và thu, nộp, quản lý, sử dụng Đảng phí. Qua kiểm tra tổ chức được kiểm tra và cá nhân có liên quan còn một số hạn chế, khuyết điểm, vi phạm, đã chỉ đạo kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 02 tập thể, 12 cá nhân và kiểm điểm có hình thức xử lý đối với 02 cá nhân.

+ Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở tiến hành kiểm tra đối với 04 cán bộ phụ trách tài chính Đảng của Văn phòng Đảng ủy và kiểm tra việc thu, nộp, quản lý và sử dụng Đảng phí đối với 39 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở (661 đảng viên). Qua kiểm tra, phát hiện có những hạn chế, khuyết điểm được Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy yêu cầu khắc phục, sửa chữa và thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

+ Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 02 cá nhân là Phó Bí thư Chi bộ trực thuộc Đảng ủy: Đồng chí Lê Hồng Sơn, Phó Bí thư Chi bộ ấp Đồn Điền thuộc Đảng bộ xã Tân Sơn; đồng chí Lê Văn Khê, Phó Bí thư chi bộ kiêm Trưởng Ban nhân dân Khóm 3 thuộc Đảng bộ thị trấn Trà Cú, nội dung: Kiểm tra việc tổ chức vận động và sử dụng tiền ủng hộ công tác phòng, chống dịch Covid-19 trái quy định đối với 01 đồng chí; sử dụng tiền thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với 01 đồng chí. Qua kiểm tra, phát hiện cá nhân được kiểm tra có vi phạm, chỉ đạo kiểm điểm, rút kinh nghiệm 01 đồng chí; kiểm điểm có hình thức xử lý 01 đồng chí.

- *Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, đảng viên:* Không có.

- *Số vụ việc tham nhũng, tiêu cực sai phạm kinh tế được phát hiện và xử lý kỷ luật Đảng, hành chính:* Xử lý kỷ luật Đảng 05 đảng viên liên quan đến vụ việc tham nhũng, tiêu cực, sai phạm kinh tế (Phát hiện qua công tác thanh tra 02

trường hợp, qua công tác kiểm tra 03 trường hợp); kịp thời chỉ đạo xử lý về hành chính 03 trường hợp.

3.4. Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực, sai phạm về kinh tế qua công tác thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Qua kết quả thanh tra tại Phòng Giáo dục và Đào tạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan vẫn còn tồn tại sai phạm về kinh tế như chi sai nguồn, trình tự, thủ tục và kiểm tra thực tế tại 08 công trình do Phòng Giáo dục và Đào tạo làm chủ đầu tư, thực hiện một số nội dung không đúng quy định.

Kiến nghị xử lý vi phạm:

Xử lý về kinh tế: Tổng số tiền sai phạm: 297.319.419 đồng (Hai trăm chín mươi bảy triệu, ba trăm mười chín ngàn, bốn trăm mười chín đồng). Trong đó:

Tổng số tiền thu hồi: 61.615.624 đồng (Sáu mươi một triệu, sáu trăm mười lăm ngàn, sáu trăm hai mươi bốn đồng).

Tổng số tiền chấp nhận cho chi: 235.703.795 đồng (Hai trăm ba mươi lăm triệu, bảy trăm lẻ ba ngàn, bảy trăm chín mươi lăm đồng).

Xử lý trách nhiệm: Nhắc nhở rút kinh nghiệm đối với 01 cá nhân và kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 03 cá nhân.

- *Số vụ việc tham nhũng, tiêu cực, kinh tế chuyển cơ quan điều tra*: Không có.

3.5. Kết quả khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế, tiêu cực (Không có).

3.6. Kết quả xử lý, chỉ đạo việc xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc liên quan đến các cơ quan nhà nước (“tham nhũng vặt”) tại địa phương.

Kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Được sự chỉ đạo, lãnh đạo chặt chẽ, quyết liệt của Huyện ủy và sự theo dõi, đôn đốc của Thanh tra tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng nói chung và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg nói riêng, nên công tác triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg được UBND huyện thực hiện cơ bản đầy đủ, chặt chẽ. Vì vậy, kể từ khi Chỉ thị số 10/CT-TTg có hiệu lực đến nay, UBND huyện không có người dân phản ánh, khiếu nại, tố cáo hoặc phàn nàn về thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành.

3.7. Kết quả xử lý kỷ luật đảng, xử lý hành chính trong kỳ báo cáo, trong đó, kỷ luật về tham nhũng, sai phạm kinh tế, suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; xử lý trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng theo quy định

Cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra đã xem xét xử lý kỷ luật Đảng đối với 05 đảng viên vi phạm về lĩnh vực tham nhũng, tiêu cực, sai phạm kinh tế (Cấp ủy viên 03, đảng viên không giữ chức vụ 02). Trong đó: Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy xử lý 03 đảng viên, Đảng ủy cơ sở xử lý 01 đảng viên, Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở xử lý 01 đảng viên. Hình thức xử lý: Khiển trách 03 đảng viên, cách chức 01 đảng viên, khai trừ 01 trường hợp; xử lý về hành chính 03 trường hợp (Hình thức: Khiển trách 02, buộc thôi việc 01). Chỉ đạo xử lý trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra sai phạm kinh tế 01 trường hợp (hình thức khiển trách). Qua đó, cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra hai cấp đã kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 02 tập thể, 13 cá nhân; xử lý trách nhiệm 03 cá nhân. Chỉ đạo thu hồi số tiền sai phạm qua kiểm tra 73.157.389 đồng (Thu hồi, nộp vào ngân sách Nhà nước do chi sai quy định 68.507.389 đồng; thu hồi, trả lại cho nhân dân 4.650.000 đồng).

3.8. Kết quả thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, tiêu cực (không có).

3.9. Kết quả kiểm điểm, xử lý trách nhiệm, thu hồi tiền, tài sản theo kiến nghị, kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

- Kết luận thanh tra số 02/KL-TTr ngày 14/4/2022 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc thanh tra việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí; việc mua sắm, sử dụng trang thiết bị y tế, vật tư, sinh phẩm, phương tiện phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid – 19.

Đối với việc điều chỉnh, chuyển dự toán từ Ban Chỉ huy Quân sự huyện qua Trung tâm Y tế huyện, số tiền **69.249.998 đồng**. Do đã hết thời gian chỉnh lý quyết toán năm 2021 nên chưa thể điều chỉnh. Hiện huyện đang kiến nghị Sở Tài chính phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh mở kỳ để thực hiện điều chỉnh; kết quả sau khi thực hiện sẽ có báo cáo sau.

- Kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước:

Kiểm toán Nhà nước kiến nghị điều chỉnh quyết toán ngân sách địa phương năm 2019 của huyện Trà Cú: Điều chỉnh hạch toán các khoản đang hạch toán nhằm chi sự nghiệp kinh tế sang chi quản lý nhà nước (Phòng Kinh tế và Hạ tầng): 10.787.122.600 đồng.

Hiện nội dung này, UBND huyện đã thực hiện quyết toán và đã được Hội đồng nhân dân huyện phê chuẩn, đồng thời đã gửi Sở Tài chính tổng hợp quyết toán, tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh. Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách năm 2019 và đã được Bộ Tài chính thẩm định quyết toán.

Bên cạnh đó, việc hạch toán nhằm chi sự nghiệp kinh tế sang chi quản lý nhà nước không làm ảnh hưởng đến tổng chi thường xuyên và tổng chi ngân sách địa phương.

Từ những lý do trên, UBND huyện báo cáo Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính xem xét báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Kiểm toán Nhà nước xem xét không kiến nghị thực hiện đối với nội dung này.

4. Vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên; báo chí và Nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Về sự tham gia của xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng hàng năm của huyện luôn đảm bảo sự tham gia của xã hội, cụ thể lãnh đạo các ban, ngành, xã, thị trấn có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền, giáo dục Nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Xem xét kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực; giải quyết kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên yêu cầu; tạo điều kiện tốt cho công tác giám sát hoạt động đối với các cơ quan Nhà nước và việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, có trách nhiệm làm rõ, trả lời cơ quan báo chí theo quy định của pháp luật.

5. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng

Chỉ đạo người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện, nghiêm túc quán triệt, chỉ đạo chặt chẽ, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc; nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy định việc tiếp công dân, tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân theo đúng quy định; trước hết người đứng đầu các cơ quan đơn vị phải đề cao trách nhiệm nêu gương, gương mẫu thực hiện và tăng cường trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức vững vàng về chính trị, tư tưởng, trong sáng về đạo đức, lối sống, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp. Xử lý nghiêm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị thiếu trách nhiệm, đê cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp; xử lý ngay người đứng đầu có biểu hiện bao che, dung túng nhân viên dưới quyền có hành vi sai trái.

Chấn chỉnh công tác quản lý; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp; đảm bảo giải quyết dứt điểm, kịp thời các kiến nghị, phản ánh, tố cáo của người dân và doanh nghiệp, tránh tình trạng giải thích không rõ ràng thay vì giải quyết.

6. Tổ chức bộ máy và hoạt động của các cơ quan, đơn vị chức năng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

UBND huyện chưa thành lập cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đa số cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là kiêm nhiệm, chưa chuyên nghiệp.

II- KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

* Khó khăn, vướng mắc:

Một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng còn mang tính hình thức, hiệu quả thấp, nhất là việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

Tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chưa thật hợp lý; điều kiện hoạt động, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị này còn nhiều bất cập, chưa bảo đảm cho việc “dưỡng liêm” và tạo điều kiện cho đội ngũ này yên tâm công tác.

* Nguyên nhân:

- Việc kê khai tài sản dựa trên cơ sở tự trung thực của đối tượng kê khai và Nhà nước chưa thật sự kiểm soát được tài sản trong xã hội. Do đó việc kiểm tra, xác minh để bảo đảm tính trung thực của việc kê khai chưa được cao.

- Đa số cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là kiêm nhiệm, chưa chuyên nghiệp từ đó ảnh hưởng nhiều đến điều kiện hoạt động, cũng như chất lượng trong thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được các địa phương trên địa bàn huyện tích cực triển khai, thực hiện; các hoạt động quản lý Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng được triển khai đồng bộ ở hầu hết các lĩnh vực quản lý Nhà nước, góp phần tích cực xây dựng xã hội công khai, minh bạch, dân chủ.

Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực đã được UBND huyện triển khai, thực hiện đầy đủ tuy nhiên mức độ thực hiện ở các địa phương còn khác nhau; hiệu quả thực hiện giữa các giải pháp còn khoảng cách như mục tiêu của việc kê khai tài sản chưa đạt được yêu cầu do công tác xác minh chưa được quan tâm; chưa có cơ quan chuyên trách thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Mặc dù vậy, qua công tác thanh tra, kiểm tra trong giai đoạn thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chưa phát hiện có hành vi tham nhũng. Sai phạm qua thanh tra chủ yếu là do chi sai quy định, nhưng mức độ không nghiêm trọng.

UBND huyện luôn quan tâm đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện nghiêm các kết luận của Đoàn thanh tra. Thể hiện hiệu lực trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đề cao giá trị pháp lý kết quả sau thanh tra.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là cuộc đấu tranh lâu dài, thường xuyên và liên tục, từ đó cần thành lập bộ phận chuyên môn chuyên sâu để giúp việc thì hoạt động có hiệu quả hơn.

Trước mắt quan tâm tạo điều kiện về thu nhập, có chế độ ưu đãi cho công chức phụ trách phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp huyện.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Thanh tra tỉnh năm. / *2020*

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND huyện;
- Các ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *lhb*



Lê Thanh Bình